

THÔNG BÁO

Tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ với trường Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung (NYCU), Đài Loan, đợt tháng 5 năm 2026 Chuyên ngành Vật lý chất rắn

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 31/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ; Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28/01/2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) Ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của ĐHTN; Quyết định số 3746/QĐ-ĐHTN Phê duyệt liên kết đào tạo quốc tế song bằng trình độ thạc sĩ chuyên ngành Vật lý chất rắn giữa Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Việt nam và Trường trường Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung (NYCU), Đài Loan, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ với trường Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung (NYCU), Đài Loan, đợt tháng 5 năm 2026 như sau:

1. Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng)

- Giai đoạn 1 (12 tháng): học tại Trường Đại học Sư phạm- ĐHTN, chương trình gồm 45 tín chỉ do giảng viên khoa Vật lý của Trường Trường Đại học Sư phạm- ĐHTN giảng dạy.

- Giai đoạn 2 (12 tháng): học tại Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung, Đài Loan, chương trình gồm 24-26 tín chỉ.

- Chú ý: Học viên được tuyển chọn thông qua phỏng vấn bởi Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung có thể chuyển tiếp sang Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung để học tập và nhận bằng thạc sĩ của Trường Đại học Sư phạm- ĐHTN và Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung.

Học viên không đạt yêu cầu trong đợt phỏng vấn của Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung sẽ tiếp tục học 02 kì cuối ở Trường Đại học Sư phạm- ĐHTN và nhận bằng thạc sĩ của Trường Đại học Sư phạm- ĐHTN.

2. Phương thức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Thời gian tuyển sinh: Đợt 1: tháng 5 năm 2026;

Đợt 2: tháng 9 năm 2026.

Đ. Quế

3. Môn thi tuyển, xét tuyển

3.1. Môn xét tuyển

Ngành đào tạo	Cơ bản	Chủ chốt
Vật lý chất rắn	1. Toán cho Vật lý 2. Đại số 3. Giải tích 1 4. Toán cao cấp 5. Hoặc các học phần tương đương	1. Cơ học lượng tử 2. Vật lý đại cương 1 3. Kỹ thuật điện 4. Hoặc các học phần tương đương

3.2. Môn thi tuyển: Tiếng Anh

a) Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)

Môn thi tuyển là môn tiếng Anh. Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Người dự tuyển thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài (ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài).

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do ĐHTN hoặc đơn vị đào tạo của ĐHTN cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Một trong các chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận: Aptis ESOL International Certificate; Pearson English International Certificate (PEIC); Pearson Test of English Academic (PTE Academic);

Văn bằng và bằng điểm đại học, thạc sĩ và tiến sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến: 10

Đ. Quê

4. Đối tượng và điều kiện dự thi

a. Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành đúng/ngành phù hợp. Yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Công bố khoa học được quy định cụ thể như sau:

+ Là tác giả chính của ít nhất 01 báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus, hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,5 trở lên theo ngành đào tạo, hoặc sách chuyên khảo có chỉ số ISBN do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành;

+ Là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia, quốc tế; hoặc 01 giải thưởng chính thức của cuộc thi quốc gia, quốc tế được công nhận bởi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với lĩnh vực nghệ thuật và nhóm ngành thể dục, thể thao.

- Có lý lịch rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật mức cảnh cáo trở lên, không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan có thẩm quyền hoặc phường, xã nơi cư trú xác nhận

- Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển và lệ phí dự thi đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

b) Ngành phù hợp:

STT	Mã số	Ngành phù hợp	Học phần bổ sung ngành phù hợp
1	7140211	Sư phạm Vật lý	Không học bổ sung kiến thức
2	7440102	Vật lý học	
3	7440106	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	
4	7520401	Vật lý kỹ thuật	
5	Khác	Vật lý	
		Sư phạm Lý – Hóa	1. Toán cho Vật lý (3TC) 2. Cơ học lượng tử (3TC) 3. Vật lý thống kê (3TC) 4. Vật lý Chất rắn (2TC)
		Sư phạm Lý – Tin	
		Sư phạm Vật lý - Toán	
6	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	
7	7140214	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	

★ *Qua*

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

a. Đối tượng ưu tiên

Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/ điều động, biệt phái công tác của CQ có thẩm quyền); ii) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; iii) Con liệt sĩ; iv) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; v) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành; vi) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hoá học.

Người được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

b. Mức ưu tiên

Người dự tuyển diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả điểm môn Cơ sở.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người có nguyện vọng dự tuyển liên hệ nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển tại:

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm:

Số 20 đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên

Điện thoại liên hệ: 0977831483- Cô Bùi Thị Thành Thái (trong giờ hành chính).

Điện thoại tư vấn: 0383353005 – Cô Đỗ Thị Huế (trong giờ hành chính).

Thông tin tuyển sinh chi tiết xem trên website: <http://www.tnue.edu.vn/tuyen sinh>

Người học kê khai, xác nhận, hoàn chỉnh hồ sơ và nộp đúng thời hạn; Tham gia lớp học bổ sung kiến thức (nếu thuộc diện phải học bổ sung kiến thức). Trong và sau kì thi tuyển, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên không nhận bổ sung, thay đổi về bất kì nội dung nào của Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thời gian nhận hồ sơ đợt 1:

Đối với người phải thi tuyển ngoại ngữ đầu vào: đến hết ngày 20/4/2026.

Đối với người đã có chứng chỉ B1: đến hết ngày 29/4/2026.

- Lệ phí đăng ký và lệ phí thi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Mức thu học phí được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên trân trọng thông báo. 

Nơi nhận: 

- ĐHTN (để b/c);

- Các PHT (để p/h ch/đ);

- Website;

- Lưu: VT, ĐT (3).


PGS.TS Mai Xuân Trường